

Bản án số: 120/2023/HS-PT
Ngày 27/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Lê Khắc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Trần Hùng C. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Hùng C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện L.

Tại điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử phúc thẩm, Kiểm sát viên và Thư ký phiên tòa.

Tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp) gồm có:

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Hùng C, sinh ngày: 27/02/1984, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: 184, ấp TTA, xã TD, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Huỳnh Thị N; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: Từ ngày 05/5/2022 đến ngày 08/5/2022; tạm giam: Từ ngày 08/5/2022 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Trịnh Xuân T - sinh năm: 1997; nơi cư trú: 108/16/8 đường số 1, phường 16, quận G, TPHCM. Tạm trú: 180, ấp Hưng MT, xã Long Hưng A, huyện L2, tỉnh Đồng Tháp.

2. Huỳnh Thị N- sinh năm: 1960; nơi cư trú: 184, ấp TTA, xã TD, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo C có mặt tại điểm cầu thành phần; Trịnh Xuân T, Huỳnh Thị Nvắng mặt).

** Những người tiến hành tố tụng khác:*

- Đ/c Nguyễn Đỗ Tấn T1 - Cấp bậc: Trung sĩ

- Đ/c Lê Văn Hùng C - Cấp bậc: Hạ sĩ

Đều là cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại điểm cầu thành phần).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, Đặng Văn T3 và Phạm Nguyễn Gia M uống cà phê tại quán không tên ở thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Do T3 và M là bạn bè với nhau và cùng nghiện ma túy, nên T3 rủ M hùn mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng thì M đồng ý. M điện thoại cho Trần Hùng C hỏi mua 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng, C đồng ý bán và hẹn giao nhận tại bến đò xã TD, huyện L. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Trịnh Xuân T (là bạn của C, đến nhà của C chơi từ ngày hôm trước) hỏi nhờ C chở Tiến về nhà ngoại ở ấp Hưng Mỹ Tây, xã Long Hưng A, huyện L2, tỉnh Đồng Tháp thì C đồng ý và nói với T khi nào đi công việc riêng của C xong thì chở T về nhà ngoại của T do trên đường về nhà ngoại của T đi ngang bến đò xã Tân Dương. Sau đó, C đưa xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 66L1-398.97 cho Tiến điều khiển chở C, khi đến bến đò xã Tân Dương, C nhìn thấy M và T3 đang dừng xe đợi, nên kêu T dừng xe lại, C bước xuống xe đi lại chỗ M và T3, C đưa cho T3 01 bịch ma túy và T3 đưa cho C 200.000 đồng cầm trên tay thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt quả tang, tạm giữ các vật chứng và tài sản có liên quan gồm:

- 01 bịch nilon nắp kẹp, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là chất ma túy) trên tay trái của T3, được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1.

- Số tiền 200.000 đồng trên tay trái của C vừa bán ma túy cho T3.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, IMEI 355398080642019 và 4.350.000 đồng trong túi quần phía trước bên trái của C; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển số 66L1-398.97, số khung RLHJF630XFZ624040, số máy JF63E1149298, màu sơn đỏ đen của C.

- 01 điện thoại di động màu đen loại cảm ứng có số IMEI 865545051722310 và 3.200.000 đồng của Trịnh Xuân T.

Cùng ngày 05/5/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nhà của Trần Hùng C tại số 184, ấp TTA, xã Tân Dương, huyện L tạm giữ các vật chứng liên quan gồm: Trong tủ quần áo có 01 túi xách da màu xanh dương, trong túi xách có 03 bịch nilon nắp kẹp, bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là chất ma túy), được niêm phong trong bì thư ký hiệu A2; 01 cân điện tử Amput màu trắng đen, 01 kéo kim loại màu trắng, 01 nỏ thủy tinh màu trắng. Trong ngăn kéo tủ quần áo có 01 cân điện tử màu trắng có chữ Max 1000g, 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 10 bịch nilon nắp kẹp viền xanh, bên trong không có chứa chất gì, 01 chai nhựa có chữ

“C2” nắp màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và 01 nỏ bằng thủy tinh là các dụng cụ của C dùng để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra còn xác định được: Trần Hùng C là người nghiện ma túy, vào khoảng cuối tháng 4/2022, C mua ma túy của một người lạ mặt không rõ họ tên, địa chỉ ở thành phố Hồ Chí M để sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để kiếm tiền lời. Ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang như nêu trên, vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/5/2022, tại bến đò xã Tân Dương, huyện L, C còn bán 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng cho Phạm Nguyễn Gia M để sử dụng, số tiền bán ma túy có được C đã tiêu xài hết.

Đối với 03 bịch nilon nắp kẹp, bên trong đều có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghỉ là chất ma túy) của Trần Hùng C cất giấu trong túi xách da màu xanh dương để trong tủ quần áo, C khai là để bán lại cho những người nghiện khác kiếm tiền lời, nhưng chưa bán được thì bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Đối với số tiền 4.350.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L thu giữ khi bắt quả tang C khai nhận đây là số tiền C giúp mẹ ruột tên Huỳnh Thị Nhảy tiền bán rượu của khách, nhưng chưa đưa lại cho bà Niều thì bị thu giữ.

- Tại Kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 07/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

+ Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,042 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể rắn chứa trong 03 bịch nilon dạng nắp kẹp một đầu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 18,854 gam, loại Methamphetamine.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Hùng C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Hùng C 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong, trên phong bì có chữ ký và ghi họ tên của Đặng Văn T3, chữ ký và ghi họ tên của điều tra viên Đỗ Trọng Như, chữ ký và ghi họ tên của Nguyễn Văn Thắng Em, Lê M Vương và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A1).

+ 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong, trên phong bì có chữ ký và ghi họ tên của Trần Hùng C, chữ ký và ghi họ tên của điều tra viên Đỗ Trọng Như, chữ ký và ghi họ tên của Nguyễn Văn Thắng Em, Lê M Vương và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A2).

+ Các dụng cụ của Trần Hùng C dùng để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy gồm: 01 túi xách da màu xanh dương, 01 cây cân điện tử có chữ Amput màu trắng-đen, 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng, 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 cây cân điện tử màu trắng có chữ Max1000g không kiểm tra chất lượng, 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 10 bịch nylon nắp kẹp viền xanh (bên trong không chứa gì), 01 bình nhựa tự chế có chữ C2 gắn nắp màu trắng trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và có gắn 01 nỏ thủy tinh màu trắng.

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu trắng loại cảm ứng, phía sau điện thoại có chữ IPHONE, số IMEI 355398080642019 và 01 xe mô tô loại xe Airblade, biển số 66L1-39897 chưa kiểm tra chất lượng, số khung RLHJF630XFZ624040, số máy JF63E1149298 của Trần Hùng C.

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 200.000 đồng số tiền mà lúc bắt quả tang việc Bị cáo C bán ma túy cho T3 và Gia M, trong 01 gói nguyên niêm phong dán kín, có chữ ký và ghi họ tên của Trần Hùng C và Võ Văn Chúc, có đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L.

- Trả lại cho bà Huỳnh Thị N số tiền 4.350.000 đồng, trong 01 gói nguyên niêm phong dán kín, có chữ ký và ghi họ tên của Trần Hùng C và Võ Văn Chúc, có đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L.

- Trả lại cho Trịnh Xuân T 01 điện thoại di động màu đen loại cảm ứng số IMEI 865545051722310 và 3.200.000 đồng trong 01 gói nguyên niêm phong dán kín, có chữ ký và ghi họ tên của Trịnh Xuân T và Võ Văn Chúc, có đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L đang quản lý).

- Buộc bị cáo Trần Hùng C nộp 200.000 đồng, do bán ma túy có được (ngày 01/5/2022) đã tiêu xài hết để tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

3. Bị cáo Trần Hùng C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 20/02/2023, bị cáo Trần Hùng C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo C giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Trần Hùng C bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với Bị cáo C là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Bị cáo C, giữ nguyên hình phạt đối với Bị cáo C; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tuy nhiên xét thấy Bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Cho nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo luật định.

[2] Qua thẩm tra tại phiên tòa, Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Dựa vào lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

Bị cáo C là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo mua ma túy về bán lại cho người nghiện khác nhằm kiếm tiền lời. Cụ thể Bị cáo C bán 01 lần cho Phạm Nguyễn Gia M vào ngày 01/5/2022, bán 01 lần cho hai người mua là Phạm Nguyễn Gia M và Đặng Văn T3 vào ngày 05/5/2022, tại bến đò xã Tân Dương, huyện L, lần này bị bắt quả tang. Bán 02 lần, bị cáo thu lợi số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn cất giấu tại phòng ngủ 03 bịch ma túy có tổng khối lượng 18,854 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện khác để kiếm tiền lời. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đánh giá lời nhận tội của Bị cáo C là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật mà vẫn thực hiện dẫn đến phạm tội. Cho nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Bị cáo C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạm vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hùng C là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo C phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó cần xử phạt nghiêm đối với Bị cáo C nhằm tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra và để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú hành vi phạm tội vào ngày 01/5/2022, bị cáo đang bị bệnh và có cậu ruột là liệt sĩ, được quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp nên Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét nữa.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt Bị cáo C 09 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Hùng C.

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

1. Căn cứ vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Hùng C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Hùng C 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2022.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hùng C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 Tòa án ND tối cao;
- Phòng kiểm tra TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.L;
- CCTHA-DS H.L;
- Cơ quan điều tra H. L;
- Cơ quan THAHS H. L;
- Sở tư pháp;
- Phòng nghiệp vụ CA tỉnh ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐT;
- Trại Tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thông